

## ĐÁP ÁN BÀI 10 TRANG 72 SÁCH GIÁO KHOA HÓA 9

### Đề bài

Cho 1,96g bột sắt vào 100ml dung dịch  $\text{CuSO}_4$  10% có khối lượng riêng là 1,12 g/ml.

- a) Viết phương trình hóa học.
- b) Xác định nồng độ mol của chất trong dung dịch khi phản ứng kết thúc. Giả thiết rằng thể tích của dung dịch sau phản ứng thay đổi không đáng kể.

### Hướng dẫn giải



b) Từ PTHH xác định được chất nào phản ứng hết, chất nào còn dư, mọi tính toán theo chất phản ứng hết

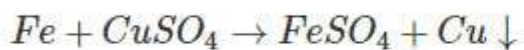
Công thức nồng độ mol  $C_M = n : V$

### Đáp án bài 10 trang 72 sgk hóa lớp 9

$$n_{\text{Fe}} = \frac{1,96}{56} = 0,035 \text{ mol}$$

$$n_{\text{CuSO}_4} = \frac{100 \cdot 1,2 \cdot 10}{100 \cdot 160} = 0,07 \text{ mol}$$

a) Phương trình hóa học.



$$n_{\text{Fe}} = n_{\text{CuSO}_4 \text{ pu}} = 0,035 \text{ mol.}$$

b) Nồng độ mol của các chất trong dung dịch:

$$n_{\text{CuSO}_4 \text{ dư}} = 0,07 - 0,035 = 0,035 \text{ mol}$$

$$C_{M(\text{CuSO}_4)} = \frac{1000 \cdot 0,035}{100} = 0,35 \text{ mol/l}$$

$$C_{M(\text{FeSO}_4)} = \frac{1000 \cdot 0,035}{100} = 0,35 \text{ mol/l.}$$